

Bản án số: 147/2017/HSST
Ngày 29-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P , TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Thanh Quảng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Duy Hiền – Cán bộ Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố P, tỉnh Gia Lai.

2. Ông Huỳnh Thế Dũng – Giáo viên Trường THCS Nguyễn Du, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hóa, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 128/2017/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 221/2017/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2017, đối với bị cáo:

Huỳnh Văn P

Sinh ngày 01-8-2000 tại Gia Lai (tính đến ngày phạm tội bị cáo được 16 tuổi 9 tháng 12 ngày); nơi ĐKNKTT: Thôn 09, xã A Ph, thành phố P, tỉnh Gia Lai; trình độ học vấn: 3/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh H , sinh năm 1966 và bà Trương Thị Thu H2, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Ngày 14-5-2017, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 20-5-2017 ra đầu thú, ngày 26-6-2017, bị khởi tố và được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cầm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Huỳnh Văn P - đồng thời là người có quyền, nghĩa vụ liên quan:

Bà Trương Thị Thu H2, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn 09, xã A Ph, thành phố P, tỉnh Gia Lai, là mẹ ruột của bị cáo P. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Luật sư Võ Đình Sang – Văn phòng Luật sư Mai Nguyễn thuộc Đoàn Luật sư

tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Bị hại: Chị Ngô Thị Bích Ch, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn 09, xã A Ph, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Người có quyềnL nghĩa vụ liên quan:

+ Lê Quốc L, sinh ngày 10-3-2004; nơi cư trú: Thôn 09, xã A Ph, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn 09, xã A Ph, thành phố P, tỉnh Gia Lai, là mẹ ruột của Lê Quốc L, đồng thời là người có quyềnL, nghĩa vụ liên quan. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 12-5-2017, Lê Quốc L qua nhà anh Nguyễn Văn H và chị Ngô Thị Bích Ch (*là cậu mợ của L*) ở thôn 09, xã A Ph, thành phố P, tỉnh Gia Lai, để ngủ cùng với anh họ tên Nguyễn Văn Thạch (*là con của anh Hải và chị Châu*). Khi ở nhà anh Hải và chị Châu, L thấy chị Châu để tiền vào trong tủ quần áo ở trong phòng ngủ của anh Hải và chị Châu, nên L đã nảy sinh ý định trộm cắp số tiền trên. Đến tối ngày 13-5-2017, L cùng với Huỳnh Văn P đi chơi ở chợ đêm thành phố P thì L rủ P đến nhà anh Hải và chị Châu để trộm cắp tiền. P đồng ý, rồi cả hai đi về nhà ngủ. Khoảng 07 giờ ngày 14-5-2017, khi P đang ở nhà thì Lê Quốc L đến rủ P đi. Sau đó, L và P đi bộ đến vườn nhà bà Phạm Thị Hồng (*ở sát cạnh nhà anh Hải và chị Châu*). Lúc này, P đứng ở ngoài cảnh giới, còn L đi vào vườn nhà bà Hồng, đến góc vườn có bờ tường rào giáp vườn nhà chị Châu. L trèo qua tường vào phía sau nhà chị Châu, đẩy cửa nhà sau (*do cửa không có chốt khóa*) để vào nhà. L đi đến phòng ngủ của anh Hải và chị Châu lục tủ quần áo, thấy 01 chiếc tất màu xám bên trong có một cọc tiền gồm nhiều tờ mệnh giá 200.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. L lấy chiếc tất đựng tiền này bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài. L đóng cửa lại và trèo tường rào ra gặp P và nói với P: “*Đi lên nhà nghỉ chia tiền*”. Sau đó, L và P đón xe taxi lên thuê nhà nghỉ tại 133 đường Lê Thánh Tôn, thành phố P. Tại đây, P và L đếm số tiền trộm cắp được là 26.000.000 đồng. L và P chia nhau mỗi người 13.000.000 đồng. Đến khoảng 07 giờ ngày 15-5-2017, chị của L là Lê Thị Mỹ Hoa đến nhà nghỉ chơi và dẫn P, L đi mua điện thoại. L đã mua 01 chiếc điện thoại di động Nokia Lumia 925 màu trắng với số tiền 1.400.000 đồng, mua 01 áo sơ mi màu tím hiệu Q&P size M ngắn tay, 01 áo sơ mi màu đen hiệu SuDov size S dài tay, 01 áo thun màu đỏ tay ngắn hiệu Combinations size L, 01 túi xách da màu nâu bên ngoài có chữ Levis-Acamp hết 2.000.000 đồng. Sau đó, L có đưa cho chị Hoa số tiền 6.000.000 đồng (*trong đó: số tiền 2.000.000 đồng để nhờ Hoa trả tiền nhà nghỉ, còn 4.000.000 đồng thì L cho chị Hoa*), còn lại 3.600.000 đồng. Còn P đã mua 01 chiếc điện thoại di động hiệu Bavapen màu đen với số tiền 1.440.000 đồng, mua 01 áo sơ mi màu xanh da trời dài tay bên trong có ghi chữ Remmy, 01 áo khoác da màu đen dài tay bên trong có ghi chữ L170/92A, 01 quần tây dài màu xám bên trong có ghi số 97 fashion size 29, 01 quần tây dài màu kem bên trong có ghi size 29, 01 cặp da màu nâu bên ngoài có ghi chữ Hermes Paris hết số tiền 2.100.000 đồng, còn lại 9.500.000 đồng. Sau đó, L và P đón xe đi chơi tại Quy Nhơn, Đà Nẵng và tại Hà

Nội. Sau khi đi chơi ở Hà Nội, cả hai về lại cảng Quy Nhơn chơi. L đã tiêu hết số tiền, riêng P còn lại 226.000 đồng. Đến ngày 20-5-2017, Huỳnh Văn P và Lê Quốc L đã ra đầu thú tại Công an xã A Ph, thành phố P, tỉnh Gia Lai và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 133/CT-VKS ngày 15 tháng 9 năm 2017, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 33, Điều 45 điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60, Điều 69, Điều 74 của Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt Huỳnh Văn P mức án từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng; đề nghị xử lý vật chứng và giải quyết việc bồi thường dân sự theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho bị cáo Huỳnh Văn P đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án 6 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về diễn biến hành vi và quan điểm truy tố:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Huỳnh Văn P khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo đó, thể hiện: Vào ngày 14-7-2017, tại thôn 09, xã A Ph, thành phố P, tỉnh Gia Lai, Huỳnh Văn P và Lê Quốc L đã thực hiện hành vi trộm cắp, chiếm đoạt của chị Ngô Thị Bích Ch 26.000.000 đồng. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Huỳnh Văn P đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tài sản của công dân, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân, nên cần xử lý nghiêm.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn. Trong đó, Lê Quốc L là người rủ rê, khởi xướng và trực tiếp thực hiện tội phạm, còn Huỳnh Văn P tham gia với vai trò là người giúp sức.

Đối với Lê Quốc L là người đã cùng với Huỳnh Văn P trộm cắp tiền của chị Ngô Thị Bích Ch, với vai trò chủ mưu, tích cực thực hiện. Tuy nhiên, tính đến ngày thực hiện hành vi trộm cắp thì Lê Quốc L mới 13 tuổi 02 tháng 04 ngày nên L chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P giao Lê Quốc L cho Công an xã A Ph quản lý và giáo dục là phù hợp với quy định pháp luật.

Đối với Lê Thị Mỹ Hoa, là người nhận 6.000.000 đồng do Lê Quốc L đưa (trong đó: số tiền 2.000.000 đồng để nhờ Hoa trả tiền nhà nghỉ, còn 4.000.000 đồng thì L cho Hoa), hiện đã bỏ đi khỏi địa phương, Cơ quan điều tra cần tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý.

[2] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại; bị cáo đã ra đầu thú; và tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, h, p khoản 1; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người chưa thành niên, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, để bị cáo được lao động cùng với gia đình, bên cạnh sự giám sát, giáo dục của chính quyền. Vì vậy, áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự, cho bị có được hưởng án treo, tạo cơ hội cho bị cáo học tập, sửa chữa bản thân.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Bà Trương Thị Thu H2 là mẹ của bị cáo P đã bồi thường cho bị hại Ngô Thị Bích Ch số tiền 13.000.000 đồng. Tại phiên tòa người bị hại không yêu cầu bị cáo P bồi thường khoản tiền nào khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị hại Ngô Thị Bích Ch yêu cầu đại diện hợp pháp của Lê Quốc L là bà Nguyễn Thị Thu H bồi thường số tiền 13.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bà Hằng cam kết tự nguyện bồi thường cho bà Ch số tiền này; bà Ch chấp thuận sự tự nguyện của bà Hằng, nên ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận này của các bên.

[4] Về vật chứng:

Bị cáo P đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, nên cần trả lại cho bị cáo những tài sản đã mua và bị thu giữ, gồm: số tiền 226.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Bavapen màu đen; 01 áo sơ mi màu xanh da trời dài tay bên trong có ghi chữ Remmy; 01 áo khoác da màu đen dài tay bên trong có ghi chữ L170/92A; 01 quần tây dài màu xám bên trong có ghi số 97 fashion size 29; 01 quần tây dài màu kem bên trong có ghi size 29; 01 cặp da màu nâu bên ngoài có ghi chữ Hermes Paris.

Đối với vật chứng thu giữ của Lê Quốc L, gồm: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia Lumia 925 màu trắng, là tài sản do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung công; đối với 01 áo sơ mi màu tím hiệu Q&P size M tay ngắn; 01 áo sơ mi màu đen

hiệu SuDov size S dài tay; 01 áo thun màu đỏ tay ngắn hiệu Combinations size L; 01 túi xách da màu nâu bên ngoài có chữ Levis – Acamp, bị cáo dùng tiền trộm cắp có được để mua sắm, tuy nhiên số tài sản này đã qua dụng, không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc tất màu xám mà chị Châu đựng số tiền bị chiếm đoạt, sau khi lấy hết tiền, L và P đã vứt đi nhưng không nhớ ở đâu nên không thu hồi được, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị cáo là người chưa thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[5] *Về án phí:*

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đại diện hợp pháp của Lê Quốc L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. *Về hình phạt:*

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 33; Điều 45; điểm b, h, p khoản 1; khoản 2 Điều 46; Điều 60; Điều 69 và Điều 74 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt: Huỳnh Văn P 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29-9-2017).

Giao bị cáo Huỳnh Văn P cho Ủy ban nhân dân xã A Ph, thành phố P, tỉnh Gia Lai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách; Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. *Về trách nhiệm dân sự:*

Áp dụng Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự;

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bà Nguyễn Thị Thu H về việc tự nguyện bồi thường cho bà Ngô Thị Bích Ch số tiền 13.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. *Về vật chứng:*

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia Lumia 925 màu trắng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi màu tím hiệu Q&P size M tay ngắn; 01 áo sơ mi màu đen hiệu SuDov size S dài tay; 01 áo thun màu đỏ tay ngắn hiệu Combinations size L; 01 túi xách da màu nâu bên ngoài có chữ Levis – Acamp.

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Văn P: số tiền 226.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Bavapen màu đen; 01 áo sơ mi màu xanh da trời dài tay bên trong có ghi chữ Remmy; 01 áo khoác da màu đen dài tay bên trong có ghi chữ L170/92A; 01 quần tây dài màu xám bên trong có ghi số 97 fashion size 29; 01 quần tây dài màu kem bên trong có ghi size 29; 01 cặp da màu nâu bên ngoài có ghi chữ Hermes Paris.

(Tất cả theo biên bảo giao nhận vật chứng ngày 26-9-2017 giữa Công an thành phố P và Chi cục thi hành án thành phố P).

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí tòa án;

Buộc bị cáo Huỳnh Văn P phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bà Nguyễn Thị Thu H phải nộp 650.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người có quyền, nghĩa vụ liên quan, luật sư được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Pleiku;
- Bị cáo; bị hại; người có QLVNQLQ;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Ngô Thanh Quảng